

ĐẠI TỖ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ KINH QUYỂN VI

*Hán dịch : Đồi Đường_ Nước Thiên Trúc Tam Tạng THIÊN VÔ ÚY và
Sa Môn NHẤT HẠNH cùng dịch*

Việt dịch : HUYỀN THANH

THỌ NHẬN NƠI HỌC PHƯƠNG TIỆN PHẨM THỨ MƯỜI TÁM

Bấy giờ, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn !
Nguyễn Xin Phật nói câu tu học có đủ phương tiện Trí Tuệ của các hàng Bồ
Tát Ma Ha Tát khiến cho người quy y với các Bồ Tát Ma Ha Tát không có hai
ý, lìa tâm nghi hoặc, ở trong sự lưu chuyển của sinh tử thường chẳng thể hoại “

Nói như vậy xong. Đức Tỳ Lô Giá Na dùng con mắt Như Lai xem xét
tất cả Pháp Giới rồi bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :”Hãy lắng nghe !
Này Kim Cương Thủ ! Nay ta nói về đường lối tu hành khéo léo. Nếu Bồ Tát
Ma Ha Tát trụ ở Đạo này sẽ được thông đạt nơi Đại Thừa .

Bí Mật Chủ ! Bồ Tát giữ Giới “ Chẳng đoạt sinh mệnh “ vì cướp đoạt
sinh mệnh là điều chẳng nên làm. Các Giới : chẳng cho mà lấy, ham muốn tà
hạnh, nói lời hư vọng giả dối, nói lời thô ác, nói hai lưỡi, nói lời vô nghĩa, tham
dục, giận dữ, tà kiến Các điều ấy đều chẳng nên làm.

Bí Mật Chủ ! Như thế là câu cửa nơi tu học, Bồ Tát tùy theo nơi tu học
ắt đồng hạnh với Chính Giác Thế Tôn và các Bồ Tát. Hãy nên học như vậy.”

Lúc ấy, Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Đức
Bạc Già Phạm đối với Thanh Văn Thừa cũng nói 10 lối Nghiệp lành (Thập
Thiện Nghiệp Đạo) như vậy. Nhân dân và các Ngoại Đạo đối với 10 Thiện
Nghiệp Đạo cũng thường nguyện tu hành. Thế Tôn ! Điều ấy có gì sai khác ?
Mọi thứ khác nhau như thế nào ? “

Nói như vậy xong. Đức Phật bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :”
Lành thay ! Lành thay Bí Mật Chủ ! Lành thay ! Ông lại hay hỏi Như Lai về
nghĩa như thế. Bí Mật Chủ cần phải lắng nghe . Nay Ta diễn nói Pháp Môn
Nhất Đạo (Một đường lối) của mọi đường lối sai khác.

Bí Mật Chủ ! Nếu là nơi học của Thanh Văn Thừa, Ta nói phương tiện
của Tuệ xa lìa (Ly Tuệ phương tiện) dạy bảo khiến cho thành tựu, khai phát
Trí một bên (Biên Trí) chẳng phải là Pháp Thập Thiện Nghiệp Đạo của Đẳng
Hạnh. Các Thế Gian kia lại lìa chấp trước NGÃ nên đã chuyển Nhân khác. Bồ

Tát tu hành Đại Thừa nhập vào sự bình đẳng của tất cả Pháp , nhiếp thọ phương tiện Trí Tuệ , đều cùng Tự Tha chuyển các việc làm . Vì thế, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát ở đây nhiếp Phương Tiện Trí vào sự bình đẳng của tất cả Pháp nên siêng năng tu học.”

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại dùng mắt Đại Từ Bi quán sát các Giới chúng sinh rồi bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng :” Bí Mật Chủ ! Các Bồ Tát ấy , dù cho chấm dứt sinh mệnh vẫn giữ Giới **Chẳng đoạt sinh mệnh**, nên buông bỏ đao gậy, xa lìa ý giết hại, bảo hộ thân mệnh của kẻ khác giống như thân của mình. Hoặc có phương tiện khác, ở trong các loại chúng sinh, tùy theo sự nghiệp của họ dùng giải thoát nghiệp báo ác ấy khiến cho họ bố thí buông bỏ Tâm oán hại.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát giữ Giới **Chẳng lấy của không cho**. Nếu người khờ đã thu nhận các vật thọ dụng thì chẳng khởi Tâm sờ mó hướng chi là vật không cho mà lấy. Hoặc có phương tiện khác, nếu thấy chúng sinh keo kiệt chỉ biết góp nhặt cất chứa mà chẳng chịu tu phước, thì tùy theo tượng loại hại sự keo kiệt ấy, nên xa lìa sự phân biệt Ta Người, khiến cho người ấy hành bố thí. Nhân lúc ca ngợi sự bố thí mà họ được thân sắc màu nhiệm (Diệu Sắc). Nay Bí Mật Chủ ! Nếu Bồ Tát khởi Tâm Tham Lam mà sờ mó vật thì Bồ Tát ấy bị sụt Bồ Đề Phần, vượt nghịch với Pháp Tỳ Nại Gia (Vinaya_ Giới Luật).

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát giữ Giới **Chẳng Tà Dâm**, xem vợ của người như vợ của mình, như chủng tộc của mình, phải nêu gương bảo hộ, chẳng phát Tâm ham muốn hướng chi làm việc phi đạo là hai thân giao hợp. Hoặc có phương tiện khác thì tùy chỗ nên độ mà nhiếp hộ chúng sinh.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát suốt đời giữ Giới **Chẳng nói dối**. Giả dụ vì nhân duyên sinh sống cũng chẳng nên nói dối. Vì nói dối là lừa gạt Bồ Đề của chư Phật. Bí Mật Chủ ! Đây là Bồ Tát trụ ở Đại Thừa tối thượng. Nếu ai nói dối sẽ vượt mất Pháp Bồ Đề của Phật. Vì thế cho nên, Bí Mật Chủ ! Đối với Pháp Môn này nên biết như vậy mà buông bỏ xa lìa lời nói chẳng chân thật.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát thọ trì Giới **chẳng chửi mắng thô ác**, cần phải dùng thân tâm nhu nhuyễn , tùy dùng loại ngôn biện mà nhiếp thọ các chúng sinh. Tại sao thế ? Bí Mật Chủ ! vì hạnh đầu tiên của Bồ Đề Tát Đỏa là làm lợi lạc cho chúng sinh. Hoặc Bồ Tát khác gặp kẻ trụ nơi nhân của nẻo ác vì muốn bề gãy hàng phục nên mới hiển lời nói thô ác.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát thọ trì Giới **chẳng nói hai lưỡi**, xa lìa lời nói ly gián, xa lìa lời nói não hại. Nếu bị phạm thì chẳng được gọi là Bồ Tát, cho nên đối với chúng sinh chẳng được khởi Tâm khiến họ tách lìa. Hoặc có phương tiện khác, nếu gặp chúng sinh tùy theo nơi thấy đã sinh tâm đấm trước thì như tượng loại ấy có thể nói lời ly gián khiến cho họ trụ vào Nhất Đạo là Đạo Nhất Thiết Trí Trí.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát giữ Giới **chẳng nói lời thêu dệt**, dùng tùy loại ngôn biện thời phương hoà hợp sinh ra nghĩa lợi khiến cho tất cả chúng sinh phát tâm vui vẻ, tịnh đường Nhĩ Căn. Tại sao vậy ? Vì Bồ Tát có lời nói sai biệt. Hoặc có Bồ Tát khác thoát tiên đem sự cười đùa làm cho chúng sinh phát khởi Dục Lạc rồi sau đó khiến cho họ trụ vào Phật Pháp. Tuy đã nói ra lời không có nghĩa lợi nhưng Bồ Tát như vậy vẫn chẳng dính mắc vào sự lưu chuyển của sinh tử.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát cần phải giữ Giới **chẳng tham**. Đối với vật thọ dụng của người khác chẳng khởi nhớ nghĩ đắm nhiễm. Tại sao thế ? Vì không hề có Bồ Tát nào sinh Tâm dính mắc. Nếu Bồ Tát có Tâm nhớ nghĩ đắm nhiễm thì đối với Môn Nhất Thiết Trí , vị ấy không có lực và bị đọa một bên. Nay Bí Mật Chủ ! Bồ Tát nên khởi tâm vui vẻ. Do sinh tâm như vậy thì việc Ta làm mới khiến cho người khác cũng tự nhiên mà sinh. Việc đó rất tốt lành, luôn luôn vui vẻ an ủi đừng để cho các chúng sinh ấy bị hao tổn mất mát của cải.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát cần phải giữ Giới **chẳng giận dữ**, ở tất cả nơi thường tu an nhĩ, chẳng dính mắc với sự giận vui. Đối với sự oán đối hoặc thân mật đều dùng tâm bình đẳng mà chuyển. Tại sao thế ? Vì chẳng có Bồ Tát nào ôm giữ ý ác, sở dĩ như thế vì bản tính của Bồ Tát thường thanh tịnh. Chính vì thế cho nên Bí Mật Chủ ! Bồ Tát nên giữ Giới chẳng giận dữ.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Bồ Tát cần phải xa lìa **Tà Kiến** mà hành ở Chính Kiến. Vì sợ hãi cho đời khác nên không hại, không cong vẹo, không nịnh hót, Tâm luôn ngay thẳng. Đối với Phật, Pháp, Tăng tâm được quyết định. Vì thế, Bí Mật Chủ ! Tà Kiến là lỗi lầm cực lớn, hay cắt đứt tất cả căn lành của Bồ Tát . Đấy là mẹ của tất cả các Pháp Bất Thiện. Chính vì thế cho nên, Bí Mật Chủ ! Cho dù thấp thỏi như sự cười đùa cũng không được khởi nhân duyên Tà Kiến.

Bấy giờ, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nguyên xin nói về sự cắt đứt của Giới 10 Thiện Đạo để cắt đứt gốc rễ cuối cùng. Vì sao Bồ Tát ở địa vị của vua chúa vẫn được tự tại. Dù cho ngụ tại cung điện có cha mẹ , vợ con, quyến thuộc vây quanh, thọ hưởng niềm vui màu nhiệm của cõi Trời mà chẳng sinh lỗi lầm “

Nói như thế xong, Đức Phật bảo Chấp Kim Cương rằng :” Lành thay ! Lành thay Bí Mật Chủ ! Ông nên lắng nghe! Hãy khéo suy nghĩ. Nay Ta diễn nói quyết định khéo léo về Tỳ Ni của Bồ Tát. Bí mật Chủ ! Nên biết Bồ Tát có hai loại. Thế nào là hai ? Ấy là Tại Gia và Xuất Gia.

Bí Mật Chủ ! Bồ Tát Tại Gia thọ trì câu của 5 Giới, tự tại trong địa vị của đời, dùng mọi loại phương tiện đạo, tùy thuận Thời Phương, tự tại nhiếp thọ, cầu Nhất Thiết Trí. Ấy là đầy đủ phương tiện. Thị hiện ca múa, kỹ nhạc, làm chủ miếu thờ chư Thiên...mọi loại Huân Xứ. Tùy phương tiện ấy, dùng 4 Nhiếp Pháp nhiếp thọ chúng sinh đều khiến cho họ chí cầu Vô Thượng Chính

Chân Ngôn Bạc Cửu Thế
Thành tựu uy đức lớn”

Tức thời **chính Giác Tôn**
Pháp Tự Tại Mâu Ni
Phá các ám Vô Trí
Như mặt trời hiện khắp
Là Tự Thể của Ta
Đại Mâu Ni gia trì
Lợi ích cho chúng sinh
Nên tác hóa Thần Biến
Cho đến khiến tất cả
Tùy Ý Nguyện sinh khởi
Thấy hay vì tạo làm
Việc thần biến vô thượng
Cho nên tất cả loại
Thân tịnh lìa các nhơ
Ứng Lý thường siêng tu
Chí nguyện Bồ Đề Phật

TƯƠNG ỨNG VỚI QUẢ CỦA 100 CHỮ PHẨM THỨ HAI MƯỜI

Bấy giờ Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn bảo Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng:”Này Bí Mật Chủ ! Nếu vào Địa Quán Đỉnh Đại Trí của Đại Giác Thế Tôn sẽ tự thấy trụ ở ba câu Tam Muội Gia.

Bí Mật Chủ ! Vào Quán Đỉnh Đại Trí của Bạc Già Phạm tức dùng hình Đà La Ni thị hiện Phật sự”

Khi ấy, Đức Đại Giác Thế Tôn tùy trụ trước mặt tất cả chúng sinh tạo làm Phật sự, diễn nói ba câu Tam Muội Gia.

Đức Phật bảo:”Bí Mật Chủ ! Hãy quán cảnh giới **Ngũ Luân** của Ta, rộng dài tràn khắp đến vô lượng Thế Giới Thanh Tịnh Môn. Như Bản Tính ấy biểu thị tùy loại Pháp Giới Môn khiến cho tất cả chúng sinh đều được vui vẻ, cũng như hiện nay Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn lưu biến vô lượng hư không Thế Giới, ở các cõi Phật , siêng làm Phật sự.

Bí Mật Chủ ! Chẳng phải các Hữu Tình có thể biết Đức Thế Tôn là tướng của Ngũ Luân, tuôn ra Diệu Âm Chính Giác , trang nghiêm an lạc. Từ Thai Tạng sinh ảnh tượng của Phật, tùy theo tính dục của chúng sinh khiến cho họ phát khởi niềm vui”

Lúc đó, Đức Thế Tôn ở vô lượng Thế Giới Hải Môn tràn khắp Pháp Giới , ân cần khuyến phát thành tựu Bồ Đề, sinh ra hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát. Ở Diệu Hoa này mà Thế Giới trang nghiêm của Địa Thai Tạng thọ sinh trong biển **Chủng Tính**, dùng mọi loại Tính **Thanh Tịch Môn** tĩnh trừ Cõi Phật , hiện Bồ Đề Trường để trụ Phật sự.

Tiếp theo chí câu câu Tam Miếu Bồ Đề . Dùng sự biết Tâm vô lượng nên liền biết Chúng Sinh vô lượng, vì biết Chúng Sinh Giới vô lượng nên biết Hư Không Giới vô lượng.

Này Bí Mật Chủ ! Do Tâm vô lượng cho nên được bốn loại vô lượng. Được xong, thành Tối Chính Giác có đủ mười Trí Lực, giảng phục bốn Ma, dùng Vô Sở Uy mà rống lên tiếng rống của sư tử

Đức Phật nói Kệ rằng:

“ Cẩn Dững ! Đây tất cả

Câu Vô Thượng Giác Giả

Nơi học xứ Bách Môn (100 Môn)

Chư Phật đã nói Tâm”

LẬP THÀNH 100 CHỮ PHẨM THỨ HAI MƯƠI MỐT

Bấy giờ, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ được điều chưa từng có nên nói Kệ rằng:

Phật nói: Chân Ngôn Bạc Cứu Thế

Hai sinh tất cả các Chân Ngôn

Ma Ha Mâu Ni ! Vì sao biết

Ai hay biết đây từ nơi nào?

Ai sinh các Chân Ngôn như vậy?

Người sinh vì ai mà diễn nói?

Đại Cẩn Dững Sĩ nói Trung, Thượng

Như tất cả đây, nguyện mở bày”

Bấy giờ **Bạc Già Phạm**

Pháp Tự Tại Mâu Ni

Viên mãn rộng vòng khắp

Tràn ngập các Pháp Giới

Đấng **Nhất Thiết Trí Tuệ**

Đại Nhật Tôn bảo rằng:

“Lành thay Ma Ha Tát !

Đại Đức Kim Cương Thủ !

Ta sẽ nói tất cả

Vì **Mật** thật hiếm có
Bí Yếu của chư Phật
Ngoại Đạo chẳng thể biết
Nếu **Bi Sinh Mạn Trà**
Được **Đại Thừa Quán Đỉnh**
Điều nhu, đủ Hạnh lành
Thường thương xót lợi tha
Có duyên quán Bồ Đề
Chỗ thường, không thấy được
Kẻ hay biết điều này
Đại Ngã của nội tâm
Tùy ngay tim mình lập
Nơi trụ của Đạo Sư
Tám Cánh theo ý sinh
Hoa sen thật trang nghiêm
Trong vành trăng tròn đầy
Không dơ như hư không
Ở đây thường an trụ
Chân Ngôn Cứu Thế Tôn
Màu vàng đủ ánh lửa
Trụ Tam Muội hại độc
Như mặt trời khó quán
Các chúng sinh như vậy
Thường luôn ở trong ngoài
Rộng vòng khắp gia trì
Dùng Mắt Tuệ như vậy
Biết rõ ý Minh Cảnh (Cái gương trong sáng)
Mắt Tuệ Bạc Chân Ngôn
Quán sát gương tròn đó
Thường thấy hình sắc mình
Tướng Chính Giác vắng lặng
Thân sinh ảnh tượng thân
Ý theo ý nảy sinh
Thường sinh ra thanh tịnh
Mọi loại tự tác nghiệp
Tiếp, phóng tỏa ánh sáng
Tròn chiếu như lửa điện
Bạc Chân Ngôn hay làm
Tất cả các Phật sự
Nếu thấy thành thanh tịnh
Thì nghe cũng như vậy

Như nơi Ý ghi nhớ
Hay làm các sự nghiệp”

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn sinh khởi ảnh tượng của Thân Mình như vậy không có gì thù thắng hơn Tam Bồ Đề (Sambodhi_ Chính Giác) như nhóm mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý đều do bốn Đại Chung (Đất, nước, gió, lửa) nhiếp giữ tụ tập lại cho nên Tự Tính của nhóm ấy đều Không (‘Sùnya:Trống rỗng) , chỉ có nơi nắm giữa của Danh Tự mà thôi. Giống như Hư Không không có chỗ chấp dính với ảnh tượng. Đức Như Lai với Thành Chính Giác (Abhisambudhah) ấy đều trợ nhau khởi duyên không có gián tuyệt (cách đứt) . Nếu từ Duyên Sinh thì tức như ảnh tượng sinh. Chính vì thế cho nên **các Bản Tôn tức là Ta, Ta tức là các Bản Tôn** cùng trợ nhau phát khởi. Thân và nơi sinh của thân sinh ra ảnh tượng của Tôn.

Này Bí Mật Chủ ! Quán Pháp này duyên với Tuệ Thông Đạt, Tuệ thông đạt duyên với Pháp, cùng nhau thay đổi mà tác nghiệp, không trụ **Tính Không** (‘Sùnyatà)

Bí Mật Chủ ! Thế nào là **Ý Sinh** ? Ý hay sinh ảnh tượng. Bí Mật Chủ ! Ví như hoặc trắng, hoặc vàng, hoặc đỏ. Người tác ý khi đã khởi ý đã nhiếp dính với loại đồng với cái mà ý đã sinh, như vậy mà chuyển tâm

Này Bí Mật Chủ ! Lại như Nội Quán Mạn Trà La trong Ý để trị liệu bệnh Nhiệt (bệnh nóng sốt) thì Nhiệt Bệnh của chúng sinh liền được trừ khởi, không có nghi hoặc. Đấy chẳng phải là Mạn Trà La khác với Ý , chẳng phải là Ý khác với Mạn Trà La. Tại sao thế ? Vì Ý với Mạn Trà La chỉ là một Tướng

Bí Mật Chủ ! Lại như 7 người Huyền tạo ra một nam tử huyền. Người nam ấy cũng lại tạo hóa một nam tử huyền khác. Bí Mật Chủ ! Ý ông thế nào ? Hai người nam huyền ấy, ai hơn được ai ?”

Kim Cương Thủ bạch Phật rằng:” Thế Tôn ! Hai người nam này không có khác nhau. Tại sao vậy? Vì cả hai chẳng phải là thật sinh vậy. Hai người nam này vốn từ **Tính Không** nên chúng đồng với Huyền”

“ Như vậy Bí Mật Chủ ! Ý sinh mọi việc với nơi sinh của Ý , cả hai đều Không (Trống rỗng) không hai (Vô nhị) không riêng (vô biệt)”

TRÌ TỤNG THÀNH TỰU 100 CHỮ PHẨM THỨ HAI MƯƠI HAI

८०५५५ ५५५५५

५५५५५ ५५५५५

५५५५५ ५५५५५

५५५५५

A Sa Phộc_ Ca khư nga già_ Già xa nhạ xả_ Tra thá noa trà_ Đa tha ná đà_ Ba phả ma bà_ đã la la phộc_ Xa sa sa ha khát-sái_ Ngưỡng nhưỡng noa nấng mấng

*) A SA VA_ KA KHA GA GHA_ CA CCHA JA JHA_ Ạ THA ẠA ẠHA_ TA THA DA DHA_ PA PHA BA BHA_ YA RA LA VA_ ‘SA ẠA SA HA KẠA_ ẬA ẬA ẬA NA MA

Bí Mật Chủ ! Quán trong KHÔNG này lưu tán tạm lập thành (Giả lập) nơi gia trì của chữ A, thành tựu Đạo Tam Muội

Bí Mật Chủ ! Chữ A (𑖀 _ A) như vậy trụ ở mọi loại trang nghiêm, bày hàng vẽ lập, dùng tất cả Pháp vốn chẳng sinh mà hiển thị hình tự nhiên.

Hoặc dùng nghĩa chẳng thể đặc hiện hình chữ Phộc (𑖀 _ VA)

Hoặc các Pháp xa lìa tạo tác nên hiện hình chữ CA (𑖁 _ KA)

Hoặc tất cả Pháp đấng hư không nên hiện hình chữ KHƯ (𑖂 _ KHA)

Hoặc Hành chẳng thể đặc nên hiện hình chữ NGA (𑖃 _ GA)

Hoặc các Pháp nhất hợp tương chẳng thể đặc nên hiện hình chữ GIÀ (𑖄 _ GHA)

Hoặc tất cả Pháp lìa sinh diệt nên hiện hình chữ GIÀ (𑖄 _ CA)

Hoặc tất cả Pháp không ảnh tượng nên hiện hình chữ XA (𑖅 _ CCHA)

Hoặc tất cả Pháp sinh chẳng thể đặc nên hiện hình chữ NHẠ (𑖆 _ JA)

Hoặc tất cả Pháp lìa chiến địch nên hiện hình chữ XẢ (𑖇 _ JHA)

Hoặc tất cả Pháp lìa Ngã Mạn nên hiện hình chữ TRA (𑖈 _ ẠA)

Hoặc tất cả Pháp lìa Dưỡng Tư nên hiện hình chữ THÁ (𑖉 _ THA)

Hoặc tất cả Pháp lìa Oán Đối nên hiện hình chữ NOA (𑖊 _ ẠA)

Hoặc tất cả Pháp lìa não biến nên hiện hình chữ TRÀ (𑖋 _ DHA)

Hoặc tất cả Pháp lìa như như nên hiện hình chữ ĐA (𑖌 _ TA)

Hoặc tất cả Pháp lìa trú xứ nên hiện hình chữ THA (𑖍 _ THA)

Hoặc tất cả Pháp lìa Thí (ban bố) nên hiện hình chữ NA (𑖎 _ DA)

Hoặc tất cả Pháp Giới chẳng thể đặc nên hiện hình chữ ĐÀ (𑖏 _ DHA)

Hoặc tất cả Pháp Thắng Nghĩa Đế chẳng thể đặc nên hiện hình chữ BA (𑖐 _ PA)

Hoặc các Pháp chẳng bền chắc như bọt nổi nên hiện hình chữ PHẢ (𑖥 _ PHA)
 Hoặc tất cả Pháp lìa trói buộc nên hiện hình chữ MA (𑖩 _ BA)
 Hoặc tất cả Pháp các Quán chẳng thể đắc nên hiện hình chữ BÀ (𑖪 _ BHA)
 Hoặc tất cả Pháp các Thừa chẳng thể đắc nên hiện hình chữ DÃ (𑖫 _ YA)
 Hoặc tất cả Pháp lìa tất cả Trần (bụi bặm) nên hiện hình chữ LA (𑖬 _ RA)
 Hoặc tất cả Pháp Vô Tướng nên hiện hình chữ LA (𑖭 _ LA)
 Hoặc tất cả Pháp lìa Ngôn Tuyệt (dứt sự nói năng) nên hiện hình chữ PHỘC (𑖮 _ VA)
 Hoặc tất cả Pháp Ly Tịch (xa lìa lặng lẽ) nên hiện hình chữ XA (𑖯 _ SA)
 Hoặc tất cả Pháp lìa bản tính động nên hiện hình chữ SA (𑖰 _ SA)
 Hoặc tất cả Pháp Đế chẳng thể đắc nên hiện hình chữ SA (𑖱 _ SA)
 Hoặc tất cả Pháp lìa Nhân nên hiện hình chữ HA (𑖲 _ HA)
 Bí Mật Chủ ! Tùy vào mỗi một Tam Muội của nhóm này. Bí Mật Chủ ! Việc Quán ấy cho đến quán 32 Tướng Đại Nhân ... đều từ trong đây mà ra Nhóm Ngưỡng ngưỡng noa năng mãng (𑖳 𑖴 𑖵 𑖶 𑖷 𑖸 𑖹 𑖺 𑖻 𑖼 𑖽 𑖾 𑖿 𑗀 𑗁 𑗂 𑗃 𑗄 𑗅 𑗆 𑗇 𑗈 𑗉 𑗊 𑗋 𑗌 𑗍 𑗎 𑗏 𑗐 𑗑 𑗒 𑗓 𑗔 𑗕 𑗖 𑗗 𑗘 𑗙 𑗚 𑗛 𑗜 𑗝 𑗞 𑗟 𑗠 𑗡 𑗢 𑗣 𑗤 𑗥 𑗦 𑗧 𑗨 𑗩 𑗪 𑗫 𑗬 𑗭 𑗮 𑗯 𑗰 𑗱 𑗲 𑗳 𑗴 𑗵 𑗶 𑗷 𑗸 𑗹 𑗺 𑗻 𑗼 𑗽 𑗾 𑗿 𑘀 𑘁 𑘂 𑘃 𑘄 𑘅 𑘆 𑘇 𑘈 𑘉 𑘊 𑘋 𑘌 𑘍 𑘎 𑘏 𑘐 𑘑 𑘒 𑘓 𑘔 𑘕 𑘖 𑘗 𑘘 𑘙 𑘚 𑘛 𑘜 𑘝 𑘞 𑘟 𑘠 𑘡 𑘢 𑘣 𑘤 𑘥 𑘦 𑘧 𑘨 𑘩 𑘪 𑘫 𑘬 𑘭 𑘮 𑘯 𑘰 𑘱 𑘲 𑘳 𑘴 𑘵 𑘶 𑘷 𑘸 𑘹 𑘺 𑘻 𑘼 𑘽 𑘾 𑘿 𑙀 𑙁 𑙂 𑙃 𑙄 𑙅 𑙆 𑙇 𑙈 𑙉 𑙊 𑙋 𑙌 𑙍 𑙎 𑙏 𑙐 𑙑 𑙒 𑙓 𑙔 𑙕 𑙖 𑙗 𑙘 𑙙 𑙚 𑙛 𑙜 𑙝 𑙞 𑙟 𑙠 𑙡 𑙢 𑙣 𑙤 𑙥 𑙦 𑙧 𑙨 𑙩 𑙪 𑙫 𑙬 𑙭 𑙮 𑙯 𑙰 𑙱 𑙲 𑙳 𑙴 𑙵 𑙶 𑙷 𑙸 𑙹 𑙺 𑙻 𑙼 𑙽 𑙾 𑙿 𑚀 𑚁 𑚂 𑚃 𑚄 𑚅 𑚆 𑚇 𑚈 𑚉 𑚊 𑚋 𑚌 𑚍 𑚎 𑚏 𑚐 𑚑 𑚒 𑚓 𑚔 𑚕 𑚖 𑚗 𑚘 𑚙 𑚚 𑚛 𑚜 𑚝 𑚞 𑚟 𑚠 𑚡 𑚢 𑚣 𑚤 𑚥 𑚦 𑚧 𑚨 𑚩 𑚪 𑚫 𑚬 𑚭 𑚮 𑚯 𑚰 𑚱 𑚲 𑚳 𑚴 𑚵 𑚶 𑚷 𑚸 𑚹 𑚺 𑚻 𑚼 𑚽 𑚾 𑚿 𑛀 𑛁 𑛂 𑛃 𑛄 𑛅 𑛆 𑛇 𑛈 𑛉 𑛊 𑛋 𑛌 𑛍 𑛎 𑛏 𑛐 𑛑 𑛒 𑛓 𑛔 𑛕 𑛖 𑛗 𑛘 𑛙 𑛚 𑛛 𑛜 𑛝 𑛞 𑛟 𑛠 𑛡 𑛢 𑛣 𑛤 𑛥 𑛦 𑛧 𑛨 𑛩 𑛪 𑛫 𑛬 𑛭 𑛮 𑛯 𑛰 𑛱 𑛲 𑛳 𑛴 𑛵 𑛶 𑛷 𑛸 𑛹 𑛺 𑛻 𑛼 𑛽 𑛾 𑛿 𑜀 𑜁 𑜂 𑜃 𑜄 𑜅 𑜆 𑜇 𑜈 𑜉 𑜊 𑜋 𑜌 𑜍 𑜎 𑜏 𑜐 𑜑 𑜒 𑜓 𑜔 𑜕 𑜖 𑜗 𑜘 𑜙 𑜚 𑜛 𑜜 𑜝 𑜞 𑜟 𑜠 𑜡 𑜢 𑜣 𑜤 𑜥 𑜦 𑜧 𑜨 𑜩 𑜪 𑜫 𑜬 𑜭 𑜮 𑜯 𑜰 𑜱 𑜲 𑜳 𑜴 𑜵 𑜶 𑜷 𑜸 𑜹 𑜺 𑜻 𑜼 𑜽 𑜾 𑜿 𑝀 𑝁 𑝂 𑝃 𑝄 𑝅 𑝆 𑝇 𑝈 𑝉 𑝊 𑝋 𑝌 𑝍 𑝎 𑝏 𑝐 𑝑 𑝒 𑝓 𑝔 𑝕 𑝖 𑝗 𑝘 𑝙 𑝚 𑝛 𑝜 𑝝 𑝞 𑝟 𑝠 𑝡 𑝢 𑝣 𑝤 𑝥 𑝦 𑝧 𑝨 𑝩 𑝪 𑝫 𑝬 𑝭 𑝮 𑝯 𑝰 𑝱 𑝲 𑝳 𑝴 𑝵 𑝶 𑝷 𑝸 𑝹 𑝺 𑝻 𑝼 𑝽 𑝾 𑝿 𑞀 𑞁 𑞂 𑞃 𑞄 𑞅 𑞆 𑞇 𑞈 𑞉 𑞊 𑞋 𑞌 𑞍 𑞎 𑞏 𑞐 𑞑 𑞒 𑞓 𑞔 𑞕 𑞖 𑞗 𑞘 𑞙 𑞚 𑞛 𑞜 𑞝 𑞞 𑞟 𑞠 𑞡 𑞢 𑞣 𑞤 𑞥 𑞦 𑞧 𑞨 𑞩 𑞪 𑞫 𑞬 𑞭 𑞮 𑞯 𑞰 𑞱 𑞲 𑞳 𑞴 𑞵 𑞶 𑞷 𑞸 𑞹 𑞺 𑞻 𑞼 𑞽 𑞾 𑞿 𑟀 𑟁 𑟂 𑟃 𑟄 𑟅 𑟆 𑟇 𑟈 𑟉 𑟊 𑟋 𑟌 𑟍 𑟎 𑟏 𑟐 𑟑 𑟒 𑟓 𑟔 𑟕 𑟖 𑟗 𑟘 𑟙 𑟚 𑟛 𑟜 𑟝 𑟞 𑟟 𑟠 𑟡 𑟢 𑟣 𑟤 𑟥 𑟦 𑟧 𑟨 𑟩 𑟪 𑟫 𑟬 𑟭 𑟮 𑟯 𑟰 𑟱 𑟲 𑟳 𑟴 𑟵 𑟶 𑟷 𑟸 𑟹 𑟺 𑟻 𑟼 𑟽 𑟾 𑟿 𑠀 𑠁 𑠂 𑠃 𑠄 𑠅 𑠆 𑠇 𑠈 𑠉 𑠊 𑠋 𑠌 𑠍 𑠎 𑠏 𑠐 𑠑 𑠒 𑠓 𑠔 𑠕 𑠖 𑠗 𑠘 𑠙 𑠚 𑠛 𑠜 𑠝 𑠞 𑠟 𑠠 𑠡 𑠢 𑠣 𑠤 𑠥 𑠦 𑠧 𑠨 𑠩 𑠪 𑠫 𑠬 𑠭 𑠮 𑠯 𑠰 𑠱 𑠲 𑠳 𑠴 𑠵 𑠶 𑠷 𑠸 𑠹 𑠺 𑠻 𑠼 𑠽 𑠾 𑠿 𑡀 𑡁 𑡂 𑡃 𑡄 𑡅 𑡆 𑡇 𑡈 𑡉 𑡊 𑡋 𑡌 𑡍 𑡎 𑡏 𑡐 𑡑 𑡒 𑡓 𑡔 𑡕 𑡖 𑡗 𑡘 𑡙 𑡚 𑡛 𑡜 𑡝 𑡞 𑡟 𑡠 𑡡 𑡢 𑡣 𑡤 𑡥 𑡦 𑡧 𑡨 𑡩 𑡪 𑡫 𑡬 𑡭 𑡮 𑡯 𑡰 𑡱 𑡲 𑡳 𑡴 𑡵 𑡶 𑡷 𑡸 𑡹 𑡺 𑡻 𑡼 𑡽 𑡾 𑡿 𑢀 𑢁 𑢂 𑢃 𑢄 𑢅 𑢆 𑢇 𑢈 𑢉 𑢊 𑢋 𑢌 𑢍 𑢎 𑢏 𑢐 𑢑 𑢒 𑢓 𑢔 𑢕 𑢖 𑢗 𑢘 𑢙 𑢚 𑢛 𑢜 𑢝 𑢞 𑢟 𑢠 𑢡 𑢢 𑢣 𑢤 𑢥 𑢦 𑢧 𑢨 𑢩 𑢪 𑢫 𑢬 𑢭 𑢮 𑢯 𑢰 𑢱 𑢲 𑢳 𑢴 𑢵 𑢶 𑢷 𑢸 𑢹 𑢺 𑢻 𑢼 𑢽 𑢾 𑢿 𑣀 𑣁 𑣂 𑣃 𑣄 𑣅 𑣆 𑣇 𑣈 𑣉 𑣊 𑣋 𑣌 𑣍 𑣎 𑣏 𑣐 𑣑 𑣒 𑣓 𑣔 𑣕 𑣖 𑣗 𑣘 𑣙 𑣚 𑣛 𑣜 𑣝 𑣞 𑣟 𑣠 𑣡 𑣢 𑣣 𑣤 𑣥 𑣦 𑣧 𑣨 𑣩 𑣪 𑣫 𑣬 𑣭 𑣮 𑣯 𑣰 𑣱 𑣲 𑣳 𑣴 𑣵 𑣶 𑣷 𑣸 𑣹 𑣺 𑣻 𑣼 𑣽 𑣾 𑣿 𑤀 𑤁 𑤂 𑤃 𑤄 𑤅 𑤆 𑤇 𑤈 𑤉 𑤊 𑤋 𑤌 𑤍 𑤎 𑤏 𑤐 𑤑 𑤒 𑤓 𑤔 𑤕 𑤖 𑤗 𑤘 𑤙 𑤚 𑤛 𑤜 𑤝 𑤞 𑤟 𑤠 𑤡 𑤢 𑤣 𑤤 𑤥 𑤦 𑤧 𑤨 𑤩 𑤪 𑤫 𑤬 𑤭 𑤮 𑤯 𑤰 𑤱 𑤲 𑤳 𑤴 𑤵 𑤶 𑤷 𑤸 𑤹 𑤺 𑤻 𑤼 𑤽 𑤾 𑤿 𑥀 𑥁 𑥂 𑥃 𑥄 𑥅 𑥆 𑥇 𑥈 𑥉 𑥊 𑥋 𑥌 𑥍 𑥎 𑥏 𑥐 𑥑 𑥒 𑥓 𑥔 𑥕 𑥖 𑥗 𑥘 𑥙 𑥚 𑥛 𑥜 𑥝 𑥞 𑥟 𑥠 𑥡 𑥢 𑥣 𑥤 𑥥 𑥦 𑥧 𑥨 𑥩 𑥪 𑥫 𑥬 𑥭 𑥮 𑥯 𑥰 𑥱 𑥲 𑥳 𑥴 𑥵 𑥶 𑥷 𑥸 𑥹 𑥺 𑥻 𑥼 𑥽 𑥾 𑥿 𑦀 𑦁 𑦂 𑦃 𑦄 𑦅 𑦆 𑦇 𑦈 𑦉 𑦊 𑦋 𑦌 𑦍 𑦎 𑦏 𑦐 𑦑 𑦒 𑦓 𑦔 𑦕 𑦖 𑦗 𑦘 𑦙 𑦚 𑦛 𑦜 𑦝 𑦞 𑦟 𑦠 𑦡 𑦢 𑦣 𑦤 𑦥 𑦦 𑦧 𑦨 𑦩 𑦪 𑦫 𑦬 𑦭 𑦮 𑦯 𑦰 𑦱 𑦲 𑦳 𑦴 𑦵 𑦶 𑦷 𑦸 𑦹 𑦺 𑦻 𑦼 𑦽 𑦾 𑦿 𑧀 𑧁 𑧂 𑧃 𑧄 𑧅 𑧆 𑧇 𑧈 𑧉 𑧊 𑧋 𑧌 𑧍 𑧎 𑧏 𑧐 𑧑 𑧒 𑧓 𑧔 𑧕 𑧖 𑧗 𑧘 𑧙 𑧚 𑧛 𑧜 𑧝 𑧞 𑧟 𑧠 𑧡 𑧢 𑧣 𑧤 𑧥 𑧦 𑧧 𑧨 𑧩 𑧪 𑧫 𑧬 𑧭 𑧮 𑧯 𑧰 𑧱 𑧲 𑧳 𑧴 𑧵 𑧶 𑧷 𑧸 𑧹 𑧺 𑧻 𑧼 𑧽 𑧾 𑧿 𑨀 𑨁 𑨂 𑨃 𑨄 𑨅 𑨆 𑨇 𑨈 𑨉 𑨊 𑨋 𑨌 𑨍 𑨎 𑨏 𑨐 𑨑 𑨒 𑨓 𑨔 𑨕 𑨖 𑨗 𑨘 𑨙 𑨚 𑨛 𑨜 𑨝 𑨞 𑨟 𑨠 𑨡 𑨢 𑨣 𑨤 𑨥 𑨦 𑨧 𑨨 𑨩 𑨪 𑨫 𑨬 𑨭 𑨮 𑨯 𑨰 𑨱 𑨲 𑨳 𑨴 𑨵 𑨶 𑨷 𑨸 𑨹 𑨺 𑨻 𑨼 𑨽 𑨾 𑨿 𑩀 𑩁 𑩂 𑩃 𑩄 𑩅 𑩆 𑩇 𑩈 𑩉 𑩊 𑩋 𑩌 𑩍 𑩎 𑩏 𑩐 𑩑 𑩒 𑩓 𑩔 𑩕 𑩖 𑩗 𑩘 𑩙 𑩚 𑩛 𑩜 𑩝 𑩞 𑩟 𑩠 𑩡 𑩢 𑩣 𑩤 𑩥 𑩦 𑩧 𑩨 𑩩 𑩪 𑩫 𑩬 𑩭 𑩮 𑩯 𑩰 𑩱 𑩲 𑩳 𑩴 𑩵 𑩶 𑩷 𑩸 𑩹 𑩺 𑩻 𑩼 𑩽 𑩾 𑩿 𑪀 𑪁 𑪂 𑪃 𑪄 𑪅 𑪆 𑪇 𑪈 𑪉 𑪊 𑪋 𑪌 𑪍 𑪎 𑪏 𑪐 𑪑 𑪒 𑪓 𑪔 𑪕 𑪖 𑪗 𑪘 𑪙 𑪚 𑪛 𑪜 𑪝 𑪞 𑪟 𑪠 𑪡 𑪢 𑪣 𑪤 𑪥 𑪦 𑪧 𑪨 𑪩 𑪪 𑪫 𑪬 𑪭 𑪮 𑪯 𑪰 𑪱 𑪲 𑪳 𑪴 𑪵 𑪶 𑪷 𑪸 𑪹 𑪺 𑪻 𑪼 𑪽 𑪾 𑪿 𑫀 𑫁 𑫂 𑫃 𑫄 𑫅 𑫆 𑫇 𑫈 𑫉 𑫊 𑫋 𑫌 𑫍 𑫎 𑫏 𑫐 𑫑 𑫒 𑫓 𑫔 𑫕 𑫖 𑫗 𑫘 𑫙 𑫚 𑫛 𑫜 𑫝 𑫞 𑫟 𑫠 𑫡 𑫢 𑫣 𑫤 𑫥 𑫦 𑫧 𑫨 𑫩 𑫪 𑫫 𑫬 𑫭 𑫮 𑫯 𑫰 𑫱 𑫲 𑫳 𑫴 𑫵 𑫶 𑫷 𑫸 𑫹 𑫺 𑫻 𑫼 𑫽 𑫾 𑫿 𑬀 𑬁 𑬂 𑬃 𑬄 𑬅 𑬆 𑬇 𑬈 𑬉 𑬊 𑬋 𑬌 𑬍 𑬎 𑬏 𑬐 𑬑 𑬒 𑬓 𑬔 𑬕 𑬖 𑬗 𑬘 𑬙 𑬚 𑬛 𑬜 𑬝 𑬞 𑬟 𑬠 𑬡 𑬢 𑬣 𑬤 𑬥 𑬦 𑬧 𑬨 𑬩 𑬪 𑬫 𑬬 𑬭 𑬮 𑬯 𑬰 𑬱 𑬲 𑬳 𑬴 𑬵 𑬶 𑬷 𑬸 𑬹 𑬺 𑬻 𑬼 𑬽 𑬾 𑬿 𑭀 𑭁 𑭂 𑭃 𑭄 𑭅 𑭆 𑭇 𑭈 𑭉 𑭊 𑭋 𑭌 𑭍 𑭎 𑭏 𑭐 𑭑 𑭒 𑭓 𑭔 𑭕 𑭖 𑭗 𑭘 𑭙 𑭚 𑭛 𑭜 𑭝 𑭞 𑭟 𑭠 𑭡 𑭢 𑭣 𑭤 𑭥 𑭦 𑭧 𑭨 𑭩 𑭪 𑭫 𑭬 𑭭 𑭮 𑭯 𑭰 𑭱 𑭲 𑭳 𑭴 𑭵 𑭶 𑭷 𑭸 𑭹 𑭺 𑭻 𑭼 𑭽 𑭾 𑭿 𑮀 𑮁 𑮂 𑮃 𑮄 𑮅 𑮆 𑮇 𑮈 𑮉 𑮊 𑮋 𑮌 𑮍 𑮎 𑮏 𑮐 𑮑 𑮒 𑮓 𑮔 𑮕 𑮖 𑮗 𑮘 𑮙 𑮚 𑮛 𑮜 𑮝 𑮞 𑮟 𑮠 𑮡 𑮢 𑮣 𑮤 𑮥 𑮦 𑮧 𑮨 𑮩 𑮪 𑮫 𑮬 𑮭 𑮮 𑮯 𑮰 𑮱 𑮲 𑮳 𑮴 𑮵 𑮶 𑮷 𑮸 𑮹 𑮺 𑮻 𑮼 𑮽 𑮾 𑮿 𑯀 𑯁 𑯂 𑯃 𑯄 𑯅 𑯆 𑯇 𑯈 𑯉 𑯊 𑯋 𑯌 𑯍 𑯎 𑯏 𑯐 𑯑 𑯒 𑯓 𑯔 𑯕 𑯖 𑯗 𑯘 𑯙 𑯚 𑯛 𑯜 𑯝 𑯞 𑯟 𑯠 𑯡 𑯢 𑯣 𑯤 𑯥 𑯦 𑯧 𑯨 𑯩 𑯪 𑯫 𑯬 𑯭 𑯮 𑯯 𑯰 𑯱 𑯲 𑯳 𑯴 𑯵 𑯶 𑯷 𑯸 𑯹 𑯺 𑯻 𑯼 𑯽 𑯾 𑯿 𑰀 𑰁 𑰂 𑰃 𑰄 𑰅 𑰆 𑰇 𑰈 𑰉 𑰊 𑰋 𑰌 𑰍 𑰎 𑰏 𑰐 𑰑 𑰒 𑰓 𑰔 𑰕 𑰖 𑰗 𑰘 𑰙 𑰚 𑰛 𑰜 𑰝 𑰞 𑰟 𑰠 𑰡 𑰢 𑰣 𑰤 𑰥 𑰦 𑰧 𑰨 𑰩 𑰪 𑰫 𑰬 𑰭 𑰮 𑰯 𑰰 𑰱 𑰲 𑰳 𑰴 𑰵 𑰶 𑰷 𑰸 𑰹 𑰺 𑰻 𑰼 𑰽 𑰾 𑰿 𑱀 𑱁 𑱂 𑱃 𑱄 𑱅 𑱆 𑱇 𑱈 𑱉 𑱊 𑱋 𑱌 𑱍 𑱎 𑱏 𑱐 𑱑 𑱒 𑱓 𑱔 𑱕 𑱖 𑱗 𑱘 𑱙 𑱚 𑱛 𑱜 𑱝 𑱞 𑱟 𑱠 𑱡 𑱢 𑱣 𑱤 𑱥 𑱦 𑱧 𑱨 𑱩 𑱪 𑱫 𑱬 𑱭 𑱮 𑱯 𑱰 𑱱 𑱲 𑱳 𑱴 𑱵 𑱶 𑱷 𑱸 𑱹 𑱺 𑱻 𑱼 𑱽 𑱾 𑱿 𑲀 𑲁 𑲂 𑲃 𑲄 𑲅 𑲆 𑲇 𑲈 𑲉 𑲊 𑲋 𑲌 𑲍 𑲎 𑲏 𑲐 𑲑 𑲒 𑲓 𑲔 𑲕 𑲖 𑲗 𑲘 𑲙 𑲚 𑲛 𑲜 𑲝 𑲞 𑲟 𑲠 𑲡 𑲢 𑲣 𑲤 𑲥 𑲦 𑲧 𑲨 𑲩 𑲪 𑲫 𑲬 𑲭 𑲮 𑲯 𑲰 𑲱 𑲲 𑲳 𑲴 𑲵 𑲶 𑲷 𑲸 𑲹 𑲺 𑲻 𑲼 𑲽 𑲾 𑲿 𑳀 𑳁 𑳂 𑳃 𑳄 𑳅 𑳆 𑳇 𑳈 𑳉 𑳊 𑳋 𑳌 𑳍 𑳎 𑳏 𑳐 𑳑 𑳒 𑳓 𑳔 𑳕 𑳖 𑳗 𑳘 𑳙 𑳚 𑳛 𑳜 𑳝 𑳞 𑳟 𑳠 𑳡 𑳢 𑳣 𑳤 𑳥 𑳦 𑳧 𑳨 𑳩 𑳪 𑳫 𑳬 𑳭 𑳮 𑳯 𑳰 𑳱 𑳲 𑳳 𑳴 𑳵 𑳶 𑳷 𑳸 𑳹 𑳺 𑳻 𑳼 𑳽 𑳾 𑳿 𑴀 𑴁 𑴂 𑴃 𑴄 𑴅 𑴆 𑴇 𑴈 𑴉 𑴊 𑴋 𑴌 𑴍 𑴎 𑴏 𑴐 𑴑 𑴒 𑴓 𑴔 𑴕 𑴖 𑴗 𑴘 𑴙 𑴚 𑴛 𑴜 𑴝 𑴞 𑴟 𑴠 𑴡 𑴢 𑴣 𑴤 𑴥 𑴦 𑴧 𑴨 𑴩 𑴪 𑴫 𑴬 𑴭 𑴮 𑴯 𑴰 𑴱 𑴲 𑴳 𑴴 𑴵 𑴶 𑴷 𑴸 𑴹 𑴺 𑴻 𑴼 𑴽 𑴾 𑴿 𑵀 𑵁 𑵂 𑵃 𑵄 𑵅 𑵆 𑵇 𑵈 𑵉 𑵊 𑵋 𑵌 𑵍 𑵎 𑵏 𑵐 𑵑 𑵒 𑵓 𑵔 𑵕 𑵖 𑵗 𑵘 𑵙 𑵚 𑵛 𑵜 𑵝 𑵞 𑵟 𑵠 𑵡 𑵢 𑵣 𑵤 𑵥 𑵦 𑵧 𑵨 𑵩 𑵪 𑵫 𑵬 𑵭 𑵮 𑵯 𑵰 𑵱 𑵲 𑵳 𑵴 𑵵 𑵶 𑵷 𑵸 𑵹 𑵺 𑵻 𑵼 𑵽 𑵾 𑵿 𑶀 𑶁 𑶂 𑶃 𑶄 𑶅 𑶆 𑶇 𑶈 𑶉 𑶊 𑶋 𑶌 𑶍 𑶎 𑶏 𑶐 𑶑 𑶒 𑶓 𑶔 𑶕 𑶖 𑶗 𑶘 𑶙 𑶚 𑶛 𑶜 𑶝 𑶞 𑶟 𑶠 𑶡 𑶢 𑶣 𑶤 𑶥 𑶦 𑶧 𑶨 𑶩 𑶪 𑶫 𑶬 𑶭 𑶮 𑶯 𑶰 𑶱 𑶲 𑶳 𑶴 𑶵 𑶶 𑶷 𑶸 𑶹 𑶺 𑶻 𑶼 𑶽 𑶾 𑶿 𑷀 𑷁 𑷂 𑷃 𑷄 𑷅 𑷆 𑷇 𑷈 𑷉 𑷊 𑷋 𑷌 𑷍 𑷎 𑷏 𑷐 𑷑 𑷒 𑷓 𑷔 𑷕 𑷖 𑷗 𑷘 𑷙 𑷚 𑷛 𑷜 𑷝 𑷞 𑷟 𑷠 𑷡 𑷢 𑷣 𑷤 𑷥 𑷦 𑷧 𑷨 𑷩 𑷪 𑷫 𑷬 𑷭 𑷮 𑷯 𑷰 𑷱 𑷲 𑷳 𑷴 𑷵 𑷶 𑷷 𑷸 𑷹 𑷺 𑷻 𑷼 𑷽 𑷾 𑷿 𑸀 𑸁 𑸂 𑸃 𑸄 𑸅 𑸆 𑸇 𑸈 𑸉 𑸊 𑸋 𑸌 𑸍 𑸎 𑸏 𑸐 𑸑 𑸒 𑸓 𑸔 𑸕 𑸖 𑸗 𑸘 𑸙 𑸚 𑸛 𑸜 𑸝 𑸞 𑸟 𑸠 𑸡 𑸢 𑸣 𑸤 𑸥 𑸦 𑸧 𑸨 𑸩 𑸪 𑸫 𑸬 𑸭 𑸮 𑸯 𑸰 𑸱 𑸲 𑸳 𑸴 𑸵 𑸶 𑸷 𑸸 𑸹 𑸺 𑸻 𑸼 𑸽 𑸾 𑸿 𑹀 𑹁 𑹂 𑹃 𑹄 𑹅 𑹆 𑹇 𑹈 𑹉 𑹊 𑹋 𑹌 𑹍 𑹎 𑹏 𑹐 𑹑 𑹒 𑹓 𑹔 𑹕 𑹖 𑹗 𑹘 𑹙 𑹚 𑹛 𑹜 𑹝 𑹞 𑹟 𑹠 𑹡 𑹢 𑹣 𑹤 𑹥 𑹦 𑹧 𑹨 𑹩 𑹪 𑹫 𑹬 𑹭 𑹮 𑹯 𑹰 𑹱 𑹲 𑹳 𑹴 𑹵 𑹶 𑹷 𑹸 𑹹 𑹺 𑹻 𑹼 𑹽 𑹾 𑹿 𑺀 𑺁 𑺂 𑺃 𑺄 𑺅 𑺆 𑺇 𑺈 𑺉 𑺊 𑺋 𑺌 𑺍 𑺎 𑺏 𑺐 𑺑 𑺒 𑺓 𑺔 𑺕 𑺖 𑺗 𑺘 𑺙 𑺚 𑺛 𑺜 𑺝 𑺞 𑺟 𑺠 𑺡 𑺢 𑺣 𑺤 𑺥 𑺦 𑺧 𑺨 𑺩 𑺪 𑺫 𑺬 𑺭 𑺮 𑺯 𑺰 𑺱 𑺲 𑺳 𑺴 𑺵 𑺶 𑺷 𑺸 𑺹 𑺺 𑺻 𑺼 𑺽 𑺾 𑺿 𑻀 𑻁 𑻂 𑻃 𑻄 𑻅 𑻆 𑻇 𑻈 𑻉 𑻊 𑻋 𑻌 𑻍 𑻎 𑻏 𑻐 𑻑 𑻒 𑻓 𑻔 𑻕 𑻖 𑻗 𑻘 𑻙 𑻚 𑻛 𑻜 𑻝 𑻞 𑻟 𑻠 𑻡 𑻢 𑻣 𑻤 𑻥 𑻦 𑻧 𑻨 𑻩 𑻪 𑻫 𑻬 𑻭 𑻮 𑻯 𑻰 𑻱 𑻲 𑻳 𑻴 𑻵 𑻶 𑻷 𑻸 𑻹 𑻺 𑻻 𑻼 𑻽 𑻾 𑻿 𑼀 𑼁 𑼂 𑼃 𑼄 𑼅 𑼆 𑼇 𑼈 𑼉 𑼊 𑼋 𑼌 𑼍

Chân Ngôn thành lập Quả
Các Cứu Thế Tôn nói
Sẽ biết **Tính Thanh KHÔNG**
Tức **KHÔNG** sở tạo tác (Nơi tạo tác liền trống rỗng)
Tất cả loại chúng sinh
Như lời nói vọng chấp
Phi Không (chẳng trống rỗng) cũng **phi thanh** (chẳng phải âm tiếng)
Là kẻ tu hành nói
Nhập vào Thanh (tiếng) giải thoát
Liền chứng Tam Ma Địa
Y Pháp bày tương ứng
Dùng Chữ làm **Chiếu Minh** (soi sáng)
Nên Đăng loại chữ A
Tưởng vô lượng Chân Ngôn

NÓI VỀ TÍNH BỒ ĐỀ **PHẨM THỨ HAI MƯƠI BỐN**

Ví như tướng hư không mười phương
Thường tràn khắp cả không chỗ dựa (Vô Sở Y)
Như vậy Chân Ngôn Bạc Cứu Thế
Ở tất cả Pháp không chỗ dựa
Lại như các sắc tượng trong không
Tuy có thể thấy, không nơi dựa
Chân Ngôn Bạc Cứu Thế cũng vậy
Chẳng phải nơi dựa của các Pháp
Thế Gian thành lập lượng Hư Không
Mau chóng xa lìa cả ba Đời (Quá khứ, hiện tại, vị lai)
Nếu thấy Chân Ngôn Bạc Cứu Thế
Cũng lại vượt quá Pháp ba đời
Tuy trụ ở Danh Thú
Mau lìa nhóm tạo tác
Mọi tên của Hư Không
Đạo Sư đã diễn nói
Danh Tự không chỗ dựa (Vô sở y)
Cũng lại như hư không
Chân Ngôn tự tại nhiên
Hiện thấy lìa ngôn thuyết
Chẳng phải lửa, nước, gió
Chẳng phải : đất, mặt trời
Chẳng phải : Trăng, Tú Diệu
Chẳng ngày cũng chẳng đêm

Chẳng sinh chẳng già bệnh
Chẳng chết chẳng tổn thương
Chẳng sát na thời phận
Cũng chẳng phải :Năm, tuổi
Cũng chẳng có thành hoại
Kiếp số chẳng thể được
Chẳng Tịnh nhiễm thọ sinh
Nếu không nhóm như vậy
Mọi thứ đời phân biệt
Ở đấy thường siêng tu
Câu câu **Nhất Thiết Trí**

BA TAM MUỘI GIA

PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Bấy giờ, Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn đã nói 3 Tam Muội Gia. Vì sao nói Pháp này là 3 Tam Muội Gia ? “

Nói như vậy xong. Đức Thế Tôn bảo Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng:”Lành thay ! Lành thay Bí Mật Chủ ! Ông hỏi Ta về nghĩa như vậy. Nay Bí Mật Chủ ! Ông hãy lắng nghe! Hãy khéo ghi nhớ ! Nay Ta diễn nói “

Kim Cương Thủ thưa :” Như vậy Thế Tôn ! Con vui nguyện muốn nghe “

Đức Phật bảo :’ Có 3 loại Pháp nối tiếp nhau trừ chướng tương ứng sinh, gọi là 3 Tam Muội Gia. Thế nào là Pháp ấy nối tiếp nhau sinh ? Ấy là Sơ Tâm (Tâm ban đầu) chẳng quán Tự Tính, từ đây phát Tuệ , sinh ra Trí chân thật, xa lìa các lưới phân biệt vô tận. Đây gọi là Tâm thứ hai (Đệ nhị Tâm) là Tướng Bồ Đề, là câu của Chính Đẳng Giác không có phân biệt. Bí Mật Chủ ! Thấy như thật xong, quán sát Giới chúng sinh vô tận, tự nhiên chuyển Bồ Tát, Vô Duyên Quán, sinh Tâm Bồ Đề. Ấy là lìa các hý luận, an trụ chúng sinh đều khiến cho họ trụ ở Bồ Đề Vô Tướng. Đây gọi là 3 Tam Muội Gia.

Lại nữa Bí Mật Chủ !
Có ba Tam Muội Gia
Thoạt đầu **Tâm Chính Giác**
Thứ hai gọi là **Pháp**
Tâm ấy tương tục sinh
Ấy là **Hòa HỢp Tăng**
Ba Tam Muội Gia này
Chư Phật Đạo Sư nói
Nếu trụ ba Đẳng này
Tu hành Hạnh Bồ Đề

Các Đạo Môn thượng thủ
Vì lợi các chúng sinh
Sẽ được thành Bồ Đề
Ba Thân, tự tại chuyển
Này Bí Mật Chủ ! Tam Miếu Tam Bồ Đề vì an lập Giáo nên dùng một
Thân gia trì, ấy là **Sơ Biến Hóa Thân**

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Tiếp ở một thân thị hiện ba loại thân là : **Phật,
Pháp, Tăng**

*Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Từ đây thành lập nói ba loại Thừa, rộng làm
Phật sự, hiện Bát Niết Bàn, thành thực chúng sinh.*

*Này Bí Mật Chủ ! Xem xét các Bồ Tát tu hạnh Bồ Đề trong các Chân
Ngôn Môn đó, nếu hiểu rõ 3 Đẳng ở Pháp Chân Ngôn ấy tác thành tựu. Kẻ ấy
chẳng dính mắc tất cả vọng chấp, không thể bị sự chướng ngại. Ngoại trừ kẻ
chẳng thích làm, lười biếng trễ nãi, nói chuyện không có lợi, chẳng sinh Tín
Tâm, thích gom chứa của cải.*

Lại phải chẳng làm 2 việc là : Uống các loại rượu và ngủ trên giường

NÓI VỀ NHƯ LAI PHẨM THỨ HAI MƯƠI SÁU

Bấy giờ, Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Thế Tôn rằng :

Thế nào là Như Lai ?

Nhân Trung Tôn là gì ?

Sao gọi là Bồ Tát ?

Thế nào là Chính Giác ?

Đạo Sư Đại Mâu Ni

Nguyện cắt điều con nghi

Bồ Tát Đại Danh Xưng

Vứt bỏ Tâm hư vọng

Thương tu Ma Ha Diễn

Hạnh Vương không có trên (không có gì cao hơn)

*Khi ấy, Đức Bạc Già Phạm Tỳ Lô Giá Na quán sát các Đại Hội Chúng
rồi bảo Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Này Bí Mật Chủ ! Ông hãy lắng
nghe ! Hãy khéo suy nghĩ ! Nay Ta diễn nói về Đạo Ma Ha Diễn “*

Tụng rằng :

Bồ Đề, tướng Hư Không

Lìa tất cả phân biệt

Vui cầu Bồ Đề ấy

Là Bồ Đề Tát Đỏa (Bodhisatva_Bồ Tát)

*Thành tựu Thập Địa Đẳng
Tự tại khéo thông đạt
Các Pháp **Không, Như Huyền**
Biết đây tất cả đồng
Hiểu các nẻo Thế Gian
Tên gọi là **Chính Giác**
Pháp như tướng Hư Không
Không hai chỉ một tướng
Thành mười Trí Lực Phật
Hiệu là Tam Bồ Đề (*Sam̐budhi* _ Chính Giác)
Dùng Tuệ hại vô minh
Tự Tính là ngôn thuyết
Trí Tuệ, tự mình chứng
Nên nói là **Như Lai***

PHÁP HỘ MA THẾ GIAN VÀ XUẤT THẾ GIAN

PHẨM THỨ HAI MƯƠI BẢY

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Xưa kia, một thời Ta vì hành Bồ Tát trụ ở Bồ Tát Hạnh . Vào thời Phạm Thế, có vị Phạm Thiên đến hỏi Ta rằng :” Đại Phạm ! Chúng tôi muốn biết Lửa có bao nhiêu loại ? “ Thời Ta đáp như vậy :

Ấy là Đại Phạm Thiên
Tên Ngã Mạn Tự Nhiên
Tiếp, Đại Phạm Thiên Tử
Tên là Bá Phộc Cú (Pāvako)
Lửa ban đầu của đời (Thế Gian)
Con nó tên Phạm Phạn
Con tên Tất Đát La (Pitara)
Phệ Thấp Bà Nại La (Ve’sranarah)
Lại sinh Ha Phộc Nô (Havano)
Hợp Tỳ Phộc Ha Na (Havyahanah)
Bá Thuyết Tam Tỳ Đổ (Pà’sa sam̐bhyato)
Với Ha Đạt Mạt Noa (Arthavaṇa)
Con chúng Bát Thế Đa (Prathita)
Bổ Sắc Ca Lộ Đào (Puṣkarodhau)
Các Hỏa Thiên như vậy
Thứ tự dùng tương sinh

Lại nữa đặt Thai Tạng
Dùng lửa Mang Lộ Đa (Maruta)

Muốn sau tắm rửa thân
 Lửa Phộc Ha Mang Năng (Vahadana)
 Sử dụng để tắm vợ
 Dùng lửa Măng nguyệt Lô (Maṅgala)
 Nếu sau khi sinh con
 Dùng lửa Bát Già Bồ (Pagalbha)
 Vì con lập tên đầu
 Dùng lửa Bá Thế Vô (Pativô)
 Sử dụng lúc ăn uống
 Nên biết lửa Thú Chi ('Suci)
 Vì con lúc búi tóc (Cuḍa)
 Nên dùng lửa Sát Tỳ (Ṣabhi)
 Tiếp, lúc thọ Cấm Giới
 Lửa Tam Mô Bà Phộc (Samudbhavaḥ)
 Lúc Cấm Mãn, thả bò
 Dùng lửa Tố Lý Gia (Sùrya)
 Khi Đồng Tử cưới vợ
 Dùng lửa Du Giả Ca (Yojakaḥ)
 Tạo làm mọi sự nghiệp
 Lửa Bạt Na Dị Ca (Panayeraḥ)
 Cúng dường các Thiên Thần
 Dùng lửa Bá Phộc Cú (Pavako)
 Tạo phòng dùng lửa Phạm
 Ban bố , lửa Phiến Đô ('Santo)
 Sử dụng cột trói dê
 Lửa A Phộc Hạ Ninh (Avahani)
 Sử dụng chạm vật dơ
 Dùng lửa Vi Phệ Chi (Viveci)
 Sử dụng nấu thức ăn
 Dùng lửa Bà Ha Sa (Sahasa)
 Lúc bái lạy Nhật Thiên
 Lửa Hợp Vi Thệ Gia (Havijeya)
 Lúc bái lạy Nguyệt Thiên
 Thì dùng lửa Nhĩ Địa (Nidhi)
 Sử dụng thiêu đốt mẫn
 Lửa A Mật Lật Đa (Amṛta)
 Lúc tác Pháp Tức Tai
 Dùng lửa Na Lỗ Noa (Daruna)
 Khi tác Pháp Tăng Ích
 Lửa Ngật Lật Đán Đa (Kṛtanta)
 Lúc giáng phục oán đối

Nên dùng lửa Phần Nộ (Krodha)
Triệu nhiếp các tiền của
Dùng lửa Ca Ma Nô (Kàmano)
Nếu thiêu đốt cây rừng
Nên dùng lửa Sứ Giả
Ăn vào, khiến tiêu hóa
Dùng lửa Xã Xá Lộ (Jatharo)
Nếu lúc trao các lửa
Ấy là lửa Bạc Xoa (Bhakṣa)
Biển có lửa tên là
Phộc Noa Bà Mục Khư (Vaḍavà mukha)
Lửa lúc Kiếp Thiêu mãn
Tên là Du Càn Đa (Yugànta)
Vì người, các Nhân Giả
Đã lược nói các lửa
Người tu tập Vi Đà (Veda)
Phạm Hạnh đã truyền đọc
Bốn mươi bốn loại này
Bấy giờ, Ta diễn nói

Lại nữa, Bí Mật Chủ !
Ta ở thời xa xưa
Chẳng biết TÍNH các lửa
Làm các việc Hộ Ma
Chẳng phải Hạnh Hộ Ma
Chẳng thể thành Nghiệp Quả

Ta lại thành Bồ Đề
Diễn nói mười hai lửa
Bab đầu là lửa Trí (Trí Hỏa)
Tên Đại Nhân Đà La (Mahà Indra)
Tướng vàng tịnh trang nghiêm
Tặng Ích ban uy lực
Chuỗi lửa (Diễm Man) trụ Tam Muội
Nên biết Trí viên mãn
Thứ hai tên Hạnh Mãn
Hoa trắng Thu sáng khắp
Trong vành tròn (Viên Luân) Cát Tường
Chuỗi ngọc (Châu Man) áo trắng tinh
Thứ ba Ma Lỗ Đa (Marùta)
Hình gió khô màu đen

Thứ tư Lô Ê Đa (Lohita)
Màu như ánh Mặt Trời
Thứ năm Một Lật Noa (Mṛḍa)
Nhiều râu, màu vàng nhạt
Uy quang lửa Tu Cảnh
Thương xót khắp tất cả
Thứ sáu tên Phẫn Nộ (Krodha)
Nheo mắt, màu mây bay
Tóc dựng, gằm chấn động
Đại Lực hiện bốn nanh
Thứ bảy Xà Tra La (Jaṭala)
Nanh nhọn, đủ lùa màu
Thứ tám Hất Lệ Gia (Hṛya)
Giống như ánh điện tụ
Thứ chín tên Ý Sinh
Thế lớn, thân sắc khéo
Thứ mười Yết La Vi (Kṛavyàdà)
Màu đen, Ấn chữ An (Om)
Thứ mười một Hỏa Thần (Bản Phạn thiếu tên này)
Mười hai Mô Ha Gia (Mohaya)
Nơi mê hoặc chúng sinh
Bí Mật Chủ ! Nhóm này
Nơi giữ gìn màu lửa
Tùy ngay hình sắc ấy
Dược Vật đồng với chúng
Để làm Ngoại Hộ Ma
Tùy ý thành Tất Địa
Lại nữa, ở Nội Tâm
Một Tính mà đủ ba
Ba nơi hợp làm một
Du Kỳ ! Nội Hộ Ma
Tâm Đại Từ Đại Bi
Đấy là Pháp Tức Tai
Điều kia gom đủ vui
Đấy là Pháp Tăng Ích
Phẫn Nộ theo Thai Tạng
Mà tạo mọi sự nghiệp
Lại nữa, Bí Mật Chủ !
Như nơi đã nói ấy
Tùy sự nghiệp tương ứng
Dùng Tín Giải thiêu đốt

Bấy giờ, Kim Cương Thủ
Bạch Phật rằng :” Thế Tôn !
Định Hỏa Lô (Hỏa Lô Tam Ma Địa) thế nào
Dùng rươi vảy ra sao
Thuận trái cổ Cát Tường
Làm sao đủ mọi vật “
Phật bảo Bí Mật Chủ
Trì Kim Cương Giả rằng :
“ Lò lửa (Hỏa Lô) lượng khuỷu tay
Bốn phương cùng chia đều
Bốn tiết (Đốt, Lóng) làm Duyên Giới (Vành đai của Duyên)
Ấn Kim Cương vây quanh
Chiếu lót dùng tranh (Cỏ tranh) tươi
Quanh Lò vòng bên phải
Chẳng dùng Ngọn thêm Góc
Mà dùng Góc thêm Ngọn
Tiếp, cầm cổ Cát Tường
Y Pháp rải bên phải
Dùng hương xoa, hoa, đèn
Tiếp, phụng hiến Hỏa Thiên
Hành Nhân lấy một hoa
Cúng dường Một Lật Trà
An trí ở chỗ ngồi (Tọa Vị)
Lại nên dùng Quán Sái (rươi vảy)
Cần phải bố thí đủ (Tác mẫn thí)
Trì dùng Bản Chân Ngôn
Tiếp, Hộ Ma Tức Tai
Hoặc dùng Pháp Tăng Ích
Thế Gian Hộ Ma ấy
Nói tên là Ngoại Sự (Việc bên ngoài)

Lại nữa, Nội Hộ Ma
Diệt trừ nơi chúng sinh
Hiểu rõ Mạt Na (Maṇa vijñāna_ Thức thứ bảy) mình
Mau lìa nhóm sắc thanh
Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân
Cùng với nghiệp ngũ ý
Thấy đều từ Tâm khởi
Y chỉ nơi Tâm Vương
Nhóm mắt sinh phân biệt

Với cảnh giới nhóm Sắc
Trí Tuệ chưa sinh chướng
Gió, lửa khô (Táo Hỏa) hay diệt
Đốt trừ phân biệt vọng
Thành Tâm Tĩnh Bồ Đề
Đây tên Nội Hộ Ma
Vì các Bồ Tát nói

NÓI VỀ TAM MUỘI CỦA BẢN TÔN PHẨM THỨ HAI MƯƠI TÁM

Bấy giờ, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn !
Nguyện xin nói về Sắc Tượng, Uy Nghiệm hiện tiền của Bản Tôn khiến cho
các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn quán duyên với Hạnh của
Bản Tôn , liền được Thân của Bản Tôn dùng làm Thân của mình, không có
nghỉ hoặc mà được Tất Địa “

Nói như vậy xong. Đức Phật bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :”
Lành thay ! Lành thay Bí Mật Chủ ! Ông hay hỏi Ta về nghĩa như thế. Lành
thay ! Hãy lắng nghe ! Hãy tác ý cho thật khéo ! Nay Ta diễn nói “

Kim Cương Thủ thưa :” Như vậy Thế Tôn ! Con vui nguyện muốn nghe
“

Đức Phật bảo :”Này Bí Mật Chủ ! Chư Tôn có 3 loại Thân là : Chử,
Ấn, Hình Tượng.

Chử có 2 loại là : Thanh (tiếng) và Tâm Bồ Đề

Ấn có 2 loại là : Hữu Hình và Vô Hình

Thân của Bản Tôn cũng có 2 loại là : Thanh tịnh và chẳng thanh tịnh

Người kia chứng Tịnh Thân , xa lìa tất cả tướng. Phi Tĩnh (Chẳng tịnh)
có thân của Tướng, ắt có hiển mọi sắc của Tướng. Vì Hữu Tướng cho nên
thành tựu Tất Địa Hữu Tướng. Không có Tướng cho nên tùy sinh Tất Địa Vô
Tướng. Liền nói Kệ là :

Vì Phật nói Hữu Tướng

Vui muốn thành Hữu Tướng

Do trụ ở Vô Tướng

Được Tất Địa Vô Tướng

Vì thế tất cả loại

Nên trụ ở Phi Tướng (Chẳng phải Tướng)

NÓI VỀ TAM MUỘI VÔ TƯỚNG PHẨM THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Lại nữa , Đức Bạc Già Phạm Tỳ Lô Giá Na bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :” Nay Bí Mật Chủ ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn ấy vui muốn thành tựu Tam Muội Vô Tướng thì nên suy tư là :” Tướng này có thể sinh từ đâu ? Từ ngay thân của mình ư ? Từ Tâm Ý ư ? . Nếu từ Thân sinh ra thì Thân này như cây cỏ, gạch đá, Tự Tính như vậy xa lìa nơi tạo tác , không có chỗ hiểu biết, nhân Nghiệp mà sinh, nên phải xem xét giống như vật bên ngoài. Lại như Hình Tượng tạo lập : chẳng phải lửa, chẳng phải nước, chẳng phải đao nhọn, chẳng phải chất độc, chẳng phải Kim Cương... làm cho nó bị thương hại. Hoặc giận dữ nói lời thô bỉ mà có thể có được chút gì tác động đến nó. Hoặc đem các thức ăn uống, áo quần, dầu thơm, vòng hoa . Hoặc dùng hương xoa, Chiên Đàn, Long Nãi ... Các loại của nhóm như vậy , mọi thứ vật thọ dụng thù thắng do chư Thiên , người đời phụng sự cung cấp cũng chẳng có thể khiến cho nó (Bức tượng) được sự vui vẻ. Tại sao thế ? Kẻ phàm phu ngu độn đối với hình tượng trống rỗng của Tự Tính , tự sinh làm Ngã Phần, điên đảo chẳng thật, khởi các phân biệt, hoặc lại cung dưỡng, hoặc thêm đoạn hoại.

Bí Mật Chủ ! Nên trụ như vậy, nhớ Thân như thế mà quán sát Tính Không (sự trống rỗng của Tự Tính)

Lại nữa Bí Mật Chủ ! Tâm không có Tự Tính , xa lìa tất cả Tướng, nên suy tư Tính Không.

Này Bí Mật Chủ ! Tâm ở 3 thời, cầu chẳng thể được , dùng vượt qua 3 đời. Tự Tính như vậy xa lìa tất cả Tướng.

Bí Mật Chủ ! Điều có Tâm Tướng, tức là nơi phân biệt của Phàm Phu Ngu Độn. Do chẳng biết rốt ráo mà có sự tính toán hư vọng như vậy, cho nên suy nghĩ là :” Như cái ấy chẳng thật chẳng sinh “

Bí Mật Chủ ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn này chứng được Tam Muội Vô Tướng . Do trụ Tam Muội Vô Tướng nên Chân Ngữ do Như Lai nói ra gần gũi với người ấy, thường hiện ở trước mặt của họ.

TRÌ TỤNG THẾ GIAN VÀ XUẤT THẾ GIAN PHẨM THỨ BA MƯƠI

Lại nữa , Bí Mật Chủ ! Nay Ta nói về Pháp Bí Mật trì Chân Ngôn
Mỗi mỗi các Chân Ngôn
Tác Tâm Ý niệm tụng
Hơi ra vào là **Hai**
Thường tương ứng đệ nhất
Khác đây mà thọ trì
Chân Ngôn thiếu chi phần
Trong và ngoài tương ứng

Ta nói có bốn loại
Niệm tụng thuộc Thế Gian
Có Sở Duyên tương tục
Trụ Chủng Tử, Câu Chử
Hoặc Tâm tùy Bản Tôn
Nên nói có tương duyên
Hơi ra vào làm **Hai**
Nên biết Tâm Xuất Thế
Xa lìa nơi các Chử
Tự Tôn làm một Tướng
Không hai không nắm dính (Vô thủ trước)
Chẳng hoại Ý sắc tượng
Đừng khác với Pháp Tắc
Đã nói ba Lạc Xoa
Nhiều loại trì Chân Ngôn
Cho đến trừ mọi tội
Bạc Chân Ngôn thanh tịnh
Như số lượng niệm tụng
Đừng khác Giáo (Điều dạy bảo) như vậy

CHÚC LUY

PHẨM THỨ BA MƯƠI MỐT

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo tất cả Chúng Hội rằng :” Nay người cần phải trụ ở Pháp Môn này, chẳng được phóng dật. Nếu chẳng biết Căn Tính, chẳng nên trao truyền cho người khác, ngoại trừ Đệ Tử của Ta có đủ Tướng tiêu biểu. Nay Ta diễn nói, các người nên nhất Tâm nghe.

Nếu người ấy sinh vào lúc Chấp Tú tốt lành (Tú Diệu trực tốt), chí cầu Thắng sự, có Tuệ vi tế, thường niệm Ân Đức, sinh Tâm khát ngưỡng (khao khát mong cầu) nghe Pháp , vui vẻ rồi trụ. Tướng người ấy: trắng xanh, hoặc màu trắng, đầu rộng cổ dài, trán rộng bằng phẳng, sống mũi ngay thẳng, khuôn mặt tròn đầy, đoan nghiêm tương xứng. Phật Tử như vậy, cần phải ân cần dạy truyền.

Lúc đó, tất cả Bạc Cự Đức đều hớn hở vui mừng, nghe xong cúi đầu thọ nhận, một lòng phụng trì. Các Chúng Hội ấy đem mọi thứ trang nghiêm cúng dường rộng lớn xong, cúi đầu dưới chân Đức Phật cung kính chấp tay bạch

